

## “CHÓ... CHÓ... ĐÂY!”

(nhân dịp Nghi Còm 67  
chụp hình con rấn cạp nia)

*Khoa Cà Dú 67*

Cách đây hơn 30 mươi năm, thập niên 1980, cái thời mà “tác giả” còn tung hoành trên con đường thiên lý bắc nam, với con ngựa sắt cà tàng (bike), trong cái nghề có danh xưng mỹ miều “Nghề Mua Chó”... Thú thật với các anh em, cho đến bây giờ, tôi cũng không biết, vì sao mình lại được hạnh phúc làm cái nghề cao quý này gần ff thế kỷ.

Sau những chuyến đi dài ngày về hướng bắc (hướng Cam Ranh, Nha Trang). Hôm đó tôi quyết định làm một chuyến du hành xuôi nam, về hướng Cà Ná, Thương Diêm. Tiện đây cũng sơ lược đôi điều cho anh em biết. Cà Ná là vùng cực nam của

tỉnh Ninh Thuận. Nơi đây là vùng biển trọng điểm về nghề cá và nghề làm muối công nghiệp. Muối Cà Ná được khai thác từ thời Pháp thuộc, chính nhờ có tỷ lệ Clorua natri lên tới 95o/o mà muối Cà Ná đóng vai trò thiết yếu trong chế biến công nghiệp và nước mắm. Cà Ná cùng họ Cà với quê tôi, nhưng cách nhau trên 40 km.

“Buổi sáng hôm ấy, một buổi sáng đầy sương thu và gió lạnh”, tôi một mình người ngựa ra đi, thầm mong kiếm được chút thù lao độ nhật, trong giai đoạn gạo châu củi quế này. Sau 3 giờ gò lưng cật vó, làng Cà Ná ẩn hiện trong làn sương mỏng đẹp vô cùng. Cảnh đồng muối vuông vức thẳng tắp như ô bàn cờ, trải dài đến tận chân núi, cái mùi vị của muối tanh tanh, nồng nồng như hương vị của người phụ nữ lúc xuân thì. Xa xa những căn nhà mái ngói có, tranh có, lá có, tạo thành một bức tranh tương phản của xã hội giàu nghèo đan xen. Cảnh làng chài là một vùng biển rộng bao la đến tận chân trời. Những cơn sóng buổi sớm mai còn ngái ngủ, vỗ bì bạch vào bờ, xen lẫn tiếng rì rào của gió biển như còn mơn trớn giấc ngủ của một vùng quê hẻo lánh.

Chợt trong khoảng không tịch mịch đó bỗng có tiếng rao lạnh lót: “chó... chó... đ... â... y!” tiếng rao khua động cả một góc trời, làm bừng tỉnh cả xóm chài còn ngái ngủ. Tiếng rao trộn lẫn trong tiếng cầu nhau của một phụ nữ còn ngáp dài vì bị phá

binh “mới sáng đã chó với mèo”. Công việc là vậy. Tiếng rao “chó... chó... đây!” vang mãi từ đầu làng cuối xóm... Rồi làng chài Cà Ná. Tôi hướng về làng Thương Diêm. Thương Diêm cách Cà Ná độ khoảng 15 phút xe đạp, chuyên nghề làm muối, không biết cái tên Thương Diêm có phải là thương hạt muối làng ta, hay còn có nghĩa là buôn bán muối. Thay kệ nó! Tiếng rao “chó... chó... đây!” lại vang vọng, rồi chìm dần trong thỉnh lặng của buổi chiều tà.

Một ngày rã rời mệt mỏi, cái giỏ bắt chó trống rỗng. Hôm nay bị tổ trác, hay ra ngõ gặp phụ nữ cầu nhau. Thôi! Gi thì gì, kiếm cái gì bỏ vào bụng cái đã. Bát cơm nguội lúc khuya thức dậy ăn vội vã, giờ đã xa ta đi vào miền cực lạc rồi. Quay trở lại Cà Ná tìm cái chợ chồm hổm, chẳng có cái gì ngoài mấy mọn ăn vặt. “Cho ly chè đi chị” – “không ăn gì mà lại ăn chè” – “nhiều chuyện, ăn cho đời bớt gừng cay muối mặn”. Ly chè thoáng một cái đã sạch, tu một ngụm nước vỗ bụng kêu bùm bụp. Au Revoir Cà Ná Thương Diêm, buồn ơi ta chào mi. Hẹn ngày tái ngộ. Làng Cà Ná, Thương Diêm còn nghèo, giàu nuôi chó khó nuôi con, lấy chó đầu mà bán (tự an ủi).

Hành trình trở về “đất hứa” sao mà dài thế, không biết ngày xưa Dân Do Thái 40 năm trong sa mạc có tâm trạng như tôi lúc này không?

“Mua chó hả anh?” Một giọng nói vang lên từ phía sau. Chưa kịp quay lại thì anh bạn đồng hành đã kịp trở tới. “Mua chó hả anh?”. Trời ơi! Tôi tỉnh hay mê

đây, ánh sáng cuối đường hầm. “Theo tôi về nhà bán cho con chó”. Tôi vội vã đạp theo người bạn đồng hành, nhìn kỹ anh ta cũng trạc tuổi tôi, cũng gầy gò xương xẩu, cũng còng lưng trên con ngựa sắt giữa chợ đời, trong cái bức tranh tối sáng của xã hội thời hiện đại. Tôi bắt chuyện “làm nghề gì”- “hầm than”. “Đồng hạng” – “Hạng gì?” “hạng cùng đình mạt kiếp, hạng lỗ thầy lỗ thợ.” “cũng như đây”. Không gian lại trở về yên tĩnh vốn có của nó. Hai người xa lạ, bèo dạt mây trôi có cùng một cảnh ngộ...

“A! Ba về rồi mẹ” tiếng trẻ thơ vang lên, tôi trở về với hiện tại. Con chó màu vàng óng mạp núc ních sủa vang, khi thấy người khách lạ không mời mà đến. Nó càng làm dữ khi tôi bước vào căn nhà ọp ẹp mái tranh vách lá của anh bạn tiểu phu, vừa đồng hành với tôi trên chặng đường thiên lý. Cùng cảnh ngộ người ta dễ gần gũi, thông cảm. Chẳng mấy chốc giá cả con vật đã được chốt. 25.000 đồng bạc cho giá một con chó vàng thiến, chẳng lỗ cho bên nào. Giá cả thảo luận được thuận lợi không mất nhiều thời gian. Nhưng đến phần bắt con chó cho vào giỏ vô cùng khó khăn. Con chó chẳng chịu lại gần, chủ gọi cũng không chịu vô nhà. Trời bắt đầu tối, cái tối của núi rừng Quán Thê nơi tôi đang mua chó, là một khu kinh tế mới, thoáng một cái đã chìm trong bóng tối. Một ánh đèn chai leo lét được thắp lên giữa rừng núi đại ngàn, giống như ánh lửa đêm tù của nhà văn Duyên Anh thời còn

đi học. Bàn bạc thống nhất, tôi ra về sau khi giao đủ số tiền mua chó cho anh bạn tiểu phu, anh có nhiệm vụ bắt chó cột lại sáng sớm mai tôi vào bắt bỏ giò... Tường như thế là xong phim.

Đêm hôm đó tôi cú trần trọc, không tài nào ngủ được. Trong đời của tôi chuyện như thế này “tôi đã gặp lắm lần, nhưng lần này tôi bỗng nhiên thấy lạ”.

Sáng hôm sau 2 giờ sáng tôi đã thức dậy, vội vã lên đường. Đến Quán Thẻ vào lúc trời chưa hừng sáng. Từ xa tôi thấy nhà của anh sáng trưng, đèn măng xông được treo lủng lẳng giữa nhà. Linh tính báo cho tôi biết chuyện chẳng lành.

Trên chiếc giường đặt giữa nhà anh bạn tiểu phu mới quen, thân chủ bán chó của tôi nằm bất động, cùng nằm với anh có con rắn cạp nong cạp nia, bị đập chết (mà anh bạn Nghi già của tôi đã chụp ảnh).

Bên cạnh xác anh, người vợ kết tóc xe tơ cùng đàn con nhỏ đang ngồi khóc vật vã. Anh đã tù già cuộc đời ô trọc để về cõi vĩnh hằng, nơi đó không biết có bình yên không? Chưa nghe ai về nói lại. Nơi đó có cơm trộn khoai không? Cũng không ai biết?

Tôi lặng lẽ rút lui... Thôi đi bình an anh bạn nhé! Gởi anh con chó vàng để nó dẫn anh qua cầu Nại Hà an toàn, nhớ uống bát canh Mạnh Bà (cháo lú) để đầu thai kiếp khác anh nhé, làm kiếp người khổ quá phải không anh?